

Họ và tên:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 2

Lớp:

Môn: Tiếng Việt – Lớp 4

Thời gian làm bài: 90 phút

A. ĐỌC HIỂU**CHIÈN CHIỆN BAY LÊN**

Đã vào mùa thu.

Đám cỏ may đã hết cái thời hoa giăng một dải tím ngắt mặt đê, cỏ đã vào quả để lại những chাম bạc có đuôi nhọn như kim, găm vào đây hai ống quần, mỗi khi ai sơ ý đi qua lỏi cỏ.

Chim chiền chiện vẫn lang thang kiếm ăn trong các bụi cỏ may già, trên đồng, trên bãi. Chiền chiện giống sẻ đồng nhưng áo không một màu nâu sồng như chim sẻ. Áo của chiền chiện màu đồng thau, đốm đậm đốm nhạt rất hài hoà. Chiền chiện chân cao và mảnh, đầu rất đẹp. Trông dáng vẻ của chiền chiện như thể một kị sĩ đồng xưa bị tội ở trên trời, nên Thượng đế đã hoá phép ẩn mình trong kiếp chim bé nhỏ.

Chiều thu, chiền chiện đã kiếm ăn no nê, trên bãi. Từ một bờ sông, bỗng một cánh chiền chiện bay lên. Thoạt đầu như một viên đá ném vút lên trời. Nhưng viên đá ấy như có một sức thần không rơi xuống, nó cứ lao vút, lao vút mãi trên chín tầng mây.

Ôi, chiền chiện bay lên đây!

Theo với tiếng chim bay lên, từ không trung vọng xuống một tiếng hót trong sáng diệu kỳ, giọng riu ran đổ hồi, âm điệu hài hoà đến tinh tế. Giọng hót vừa đượm vẻ hồn nhiên, vừa thơ thới, thanh thản... Chim gieo niềm yêu đời vô tư cho những người lam lũ trên mặt đất. Đến như tôi, một cậu bé chăn trâu bầy, tám tuổi đầu cũng mê đi trong tiếng hót chiền chiện giữa chiều mà bầu trời, mặt đất, hồn người đều trong sáng.... Tiếng chim là tiếng nói của thiên sứ gửi lời chào mặt đất.

Chiền chiện đã bay lên và đang hót.

(Theo Ngô Văn Phú)

Dựa vào nội dung bài đọc khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Chim chiền chiện đi kiếm ăn ở đâu?

- A. Trong các ao ven làng.
- B. Trong các bụi cỏ may già, trên đồng, trên bãi.
- C. Trong các ruộng lúa đang gặt.

Câu 2. Chiền chiện hót khi nào?

- A. Khi đã kiếm ăn no nê, đang nghỉ ngơi.
- B. Khi đang đi kiếm mồi.
- C. Khi đã kiếm ăn no nê và trong lúc bay lên.

Câu 3. Tác giả miêu tả tiếng hót của chim chiền chiện như thế nào?

- A. Trong sáng, điệu kì, âm điệu hài hòa đến tinh tế.
- B. Trong veo, líu lo, thánh thót, như hàng trăm chiếc đàn cùng hòa âm.
- C. Lảnh lót, vui tươi, tràn đầy tình yêu cuộc sống.

Câu 4. Tiếng chim đã mang lại điều gì cho người nông dân?

- A. Làm cho tâm hồn con người thêm trong sáng.
- B. Làm cho tâm hồn con người thêm hồn hậu
- C. Gieo niềm yêu đời vô tư cho những con người đang lam lũ lao động.

Câu 5. Theo em, nội dung của bài là :

- A. Giới thiệu cảnh đẹp của mùa thu.
- B. Miêu tả đám cỏ may khi mùa thu đến.
- C. Miêu tả chú chim chiền chiện.

Câu 6. Hãy ghi lại một câu cảm trong đoạn văn trên.

Câu 7. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau:

Chiều thu, chiền chiện đã kiếm ăn no nê.

Trạng ngữ là:

Chủ ngữ là:

Vị ngữ là:

Câu 8. Hãy đặt một câu trong đó có trạng ngữ chỉ nơi chốn.

B. KIỂM TRA VIẾT

1. Viết chính tả

2. Viết văn: Chó, mèo, lợn, gà... là những con vật rất gần gũi với chúng ta. Hãy tả lại một con vật mà em thấy ấn tượng nhất.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**A. ĐỌC HIỂU**

Câu 1. Chim chiền chiện đi kiếm ăn ở đâu?

- A. Trong các ao ven làng.
- B. Trong các bụi cỏ may già, trên đồng, trên bãi.
- C. Trong các ruộng lúa đang gặt.

Phương pháp

Em dựa vào nội dung bài đọc.

Lời giải

Chim chiền chiện đi kiếm ăn trong các bụi cỏ may già, trên đồng, trên bãi.

Đáp án: B

Câu 2. Chiền chiện hót khi nào?

- A. Khi đã kiếm ăn no nê, đang nghỉ ngơi.
- B. Khi đang đi kiếm mồi.
- C. Khi đã kiếm ăn no nê và trong lúc bay lên.

Phương pháp

Em dựa vào nội dung bài đọc.

Lời giải

Chiền chiện hót khi đã kiếm ăn no nê và trong lúc bay lên.

Đáp án: C

Câu 3. Tác giả miêu tả tiếng hót của chim chiền chiện như thế nào?

- A. Trong sáng, điệu kì, âm điệu hài hòa đến tinh tế.
- B. Trong veo, lú lo, thánh thót, như hàng trăm chiếc đàn cùng hòa âm.
- C. Lảnh lót, vui tươi, tràn đầy tình yêu cuộc sống.

Phương pháp

Em dựa vào nội dung bài đọc.

Lời giải

Tác giả miêu tả tiếng hót của chim chiền chiện trong sáng, điệu kì, âm điệu hài hòa đến tinh tế.

Đáp án: A

Câu 4. Tiếng chim đã mang lại điều gì cho người nông dân?

- A. Làm cho tâm hồn con người thêm trong sáng.
- B. Làm cho tâm hồn con người thêm hồn hậu
- C. Gieo niềm yêu đời vô tư cho những con người đang lam lũ lao động.

Phương pháp

Em dựa vào nội dung bài đọc.

Lời giải

Tiếng chim đã gieo niềm vui yêu đời vô tư cho những con người đang lam lũ lao động.

Đáp án: A

Câu 5. Theo em, nội dung của bài là :

- A. Giới thiệu cảnh đẹp của mùa thu.
- B. Miêu tả đám cỏ may khi mùa thu đến.
- C. Miêu tả chú chim chiền chiện.

Phương pháp

Em dựa vào nội dung bài đọc.

Lời giải

Theo em, nội dung của bài là Miêu tả chú chim chiền chiện.

Đáp án: C

Câu 6. Hãy ghi lại một câu cảm trong đoạn văn trên.

Phương pháp

Em áp dụng kiến thức về câu cảm.

Lời giải

Câu cảm có trong bài văn đó là: Ôi, chiền chiện bay lên đây!

Câu 7. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau:

Chiều thu, chiền chiện đã kiếm ăn no nê.

Trạng ngữ là:

Chủ ngữ là:

Vị ngữ là:

Phương pháp

Em phân tích các thành phần trong câu.

Lời giải

Câu cảm có trong bài văn đó là: Ôi, chiến chiến bay lên đây!

Câu 8. Hãy đặt một câu trong đó có trạng ngữ chỉ nơi chốn.

Phương pháp

Em áp dụng kiến thức về trạng ngữ chỉ nơi chốn.

Lời giải

Ở nhà, em thường giúp mẹ nấu cơm, quét nhà, rửa bát.

B. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả

2. Tập làm văn

Phương pháp

Căn cứ kỹ năng viết bài văn miêu tả đặc điểm con vật.

Lời giải

Dàn bài tham khảo (tả con mèo)

A. Mở bài:

Giới thiệu con vật định tả là con gì, một con hay cả bầy (Con vật đang ở đâu? Em thấy con vật này vào lúc nào?)

B. Thân bài:

a. Tả đặc điểm hình dáng bên ngoài của con vật (6-8 dòng) (mỗi đặc điểm 2-3 câu)

- Tả bao quát: vóc dáng, bộ lông hoặc màu da.
- Tả từng bộ phận: đầu (tai, mắt...), thân hình, chân, đuôi.

b. Tả thói quen sinh hoạt và một vài hoạt động chính của con vật: (6-8 dòng) (mỗi hoạt động 2-3 câu)

- Tả một vài biểu hiện về tính nết, thói quen của con vật.
- Tả một số hoạt động chính của con vật: bắt mồi, ăn, kêu (gáy, sủa...)
- Chú ý kết hợp tả một vài nét về cảnh hoặc người liên quan đến môi trường sống của con vật.

c. Sự săn sóc hoặc quan tâm của em với con vật nuôi

C. Kết luận:

- Nêu ích lợi của con vật và tình cảm của người tả đối với con vật. (kết bài mở rộng hoặc không mở rộng) (3-4 dòng)
- Tình cảm, suy nghĩ của em về con vật

Bài làm tham khảo

Nhân ngày sinh nhật lần thứ 9 của em, mẹ em tặng cho em một chú mèo bằng bông rất đẹp. Em quý món quà này lắm và thầm ao ước giá như mình có một con mèo thật, cũng xinh xắn và duyên dáng như thế. Một hôm, ba em đi công tác về, mang theo một con mèo xinh ơi là xinh ! Em thích lắm và đặt tên cho chú là Mimi.

Mi Mi nhà em thật đáng yêu. Chú có bộ lông màu khoang trắng. Cái đầu tròn, nhỏ xinh và mềm như cục bông. Hai tai thì nhỏ xíu, luôn dựng thẳng đứng rất thính và nhạy. Đôi mắt Mi Mi sáng long lanh như hòn bi. Đêm đến đôi mắt bỗng trở nên vô cùng nhanh nhạy, linh hoạt. Bộ ria thì luôn vểnh lên, có vẻ oai vệ lắm. Bốn chân chú ta thon, nhỏ, mềm mại, phía dưới còn có nệm thịt màu hồng. Nhờ đó mà mỗi bước đi đều vô cùng nhẹ nhàng như lướt trên mặt đất. Cái đuôi dài thỉnh thoảng thích thú điều gì lại vung vẩy non vô cùng đáng yêu.

Khi đêm xuống, chú như một trinh sát lành nghề nhanh nhẹn và hoạt bát vô cùng. Chú thường đi vòng quanh nhà rồi dừng lại ở những chỗ mà chú nghi là lũ chuột thường hay lui tới như thùng gạo, tủ thức ăn,... chú nấp vào chỗ kín, im lặng đợi chờ. Chỉ cần một tên chuột nào đó xuất hiện thì mèo ta bằng một cú nhảy điêu luyện, bung người lên vô chính xác con mồi, rất ít khi vồ hụt. Những cái vuốt sắc nhọn chặn lấy cổ họng đối phương, cái miệng quặp lấy cái đầu, quật lia lịa xuống nền nhà.

Em rất yêu Mi Mi nhà em. Bởi vì Mi Mi là một người bạn thân thiết của em. Hằng ngày em đều cho Mi Mi ăn ba bữa đầy đủ. Dọn dẹp thau cát vệ sinh và chỗ ở của Mi Mi. Mùa lạnh về em cùng với chị làm áo ấm cho Mi Mi mặc. Tuy là động vật, chẳng biết nói năng nhưng Mi Mi có lẽ cũng hiểu sự quan tâm, chăm sóc mà em dành cho Mi Mi. Chỉ cần em có ở nhà là Mi Mi sẽ quấn lấy em, dụi dụi cái đầu nhỏ đáng yêu vào người em để nũng nịu. Em yêu Mi Mi, mong Mi Mi luôn mạnh khỏe để làm bạn với em lâu thật lâu.

Từ ngày có Mimi trong nhà, lũ chuột dường như biến mất. Con mèo như một vị chúa tể bước đi đầy quyền uy trong lãnh địa của mình. Cả nhà em ai cũng yêu chú. Mẹ em còn gọi đùa chú là “Con hổ nhỏ”. Dường như chú cũng biết mọi người yêu quý mình nên chú dụi đầu hết vào chân người này lại sang chân người khác. Trông chú đáng yêu và đáng quý.